

Số: 86/2025/QĐST-DS

Vĩnh Long, ngày 24 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2025/TLST-DS, ngày 26 tháng 8 năm 2025,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng T. Địa chỉ: Số 10 phố TQ, phường N, quận H, Thành phố Hà Nội. Nay là số 10 phố TQ, phường H, Thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Nhật H. Chức vụ Phó Tổng giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Phước T. Chức vụ Giám đốc PGD Cầu Ngang. Địa chỉ cũ: AB, Đ, khóm 11, phường 3, thành phố T, tỉnh Trà Vinh. Địa chỉ mới: AB, Đ, phường TV, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1967 và Huỳnh Văn E, sinh năm 1963. Địa chỉ: ấp T, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Hiện nay là ấp T, xã P, tỉnh Vĩnh Long. Ông Huỳnh Văn E ủy quyền cho bà Nguyễn Thị Y tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền ngày 09/9/2025.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Y và ông Huỳnh Văn E thừa nhận còn thiếu và đồng ý trả cho Ngân hàng T tổng số tiền tính đến ngày 16/12/2025 là: 581.952.743 đồng, trong đó: Dư nợ gốc hiện tại: 338.408.602 đồng, lãi là 243.544.141 đồng.

Bà Nguyễn Thị Y và ông Huỳnh Văn E còn phải thanh toán toàn bộ nợ lãi và phí phát sinh đối với toàn bộ số nợ còn lại theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 66/2021/23105/06.HDTD/700 ngày 10/12/2021 đã

ký kết với VCBNeo kể từ ngày 17/12/2025 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Trường hợp bà Nguyễn Thị Y và ông Huỳnh Văn E không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ trên đây thì Ngân hàng T được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản đã thế chấp cho Ngân hàng T để thu hồi nợ cụ thể là:

“Quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất cùng toàn bộ các quyền và lợi ích phát sinh từ tài sản: Thuộc thửa đất 325, tờ bản đồ số 49, địa chỉ: ấp T, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: DC 769751, sổ vào sổ cấp GCN: CS 05574 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh cấp ngày 08/11/2021”,

Khi xử lý tài sản thế chấp, trừ ra phần A nhà mỗ diện tích 69,7m² chiết từ thửa 325, tờ bản đồ số 49, theo tài liệu đo đạc năm 2006 (có sơ đồ kèm theo)

Toàn bộ số tiền thu được từ việc phát mãi tài sản bảo đảm nêu trên được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của bà Nguyễn Thị Y và ông Huỳnh Văn E đối với Ngân hàng T. Nếu số tiền phát mãi tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ của bà Nguyễn Thị Y và ông Huỳnh Văn E tại Ngân hàng T thì bà Nguyễn Thị Y và ông Huỳnh Văn E có trách nhiệm cùng tiếp tục thực hiện nghĩa vụ cho đến khi trả hết khoản nợ nêu trên cho Ngân hàng T.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Y tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 6.819.527 đồng. Ông Huỳnh Văn E tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 6.819.527 đồng nhưng ông Huỳnh Văn E là người cao tuổi và có đơn đề nghị miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm được Tòa án chấp nhận nên được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 6.819.527 đồng. Ngân hàng T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 17.352.133 đồng theo biên lai thu tiền số 0002271 ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ tài sản: Tổng số tiền là 5.666.204 đồng, Ngân hàng T đã nộp tạm ứng và đã chi trả xong nên bà Nguyễn Thị Y và ông Huỳnh Văn E tự nguyện chịu số tiền là 5.666.204 đồng để hoàn trả lại cho Ngân hàng T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 12 - Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Mỹ Ai